| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM TÂN**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số: 33/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 12/11/2021
*"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Tình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà V Thị Nữ và bà Trần Thị Ngọ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/QĐST- HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1990 *(có mặt).*

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận

- *Bị đơn:* Ông Ngô Trọng V, sinh năm 1987 *(vắng mặt).*

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thị Trúc M trình bày:*

Bà và ông Ngô Trọng V tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn ngày 04/01/2010 tại UBND xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Quá trình sống chung bà và ông V hạnh phúc một thời gian, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do ông V không chịu làm ăn để lo cho cuộc sống gia đình và vợ con. Ông V thường bỏ nhà đi chơi rồi về nhà gây gổ, đôi khi vợ chồng cự cãi thì ông V lại đập phá đồ đạc trong nhà. Bà đã nhiều lần cố gắng chịu đựng để lo cho gia đình và con cái nhưng ông V không chịu sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Có lần giận nhau bà bỏ về nhà cha mẹ mình thì ông V đến tìm cớ gây sự và có lời lẽ xúc phạm cha mẹ bà. Bà và ông V đã ly thân, không còn sống chung với nhau đã hơn 02 năm nay và không còn quan tâm với nhau nữa. Hiện tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông V.

Bà và ông Ngô Trọng V có 01 con chung là Ngô Thị Trúc M1, sinh ngày 25/6/2010. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai bà có yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi cháu Ngô Thị Trúc M1. Nay cháu M1 có nguyện vọng được ở với

ông V và từ trước đến nay cháu M1 vẫn được ông V nuôi dưỡng đàng hoàng; vì vậy, bà có nguyện vọng giao cháu M1 cho ông V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; bà sẽ chu cấp cho cháu M1 những đồ dùng thiết yếu, cũng như hỗ trợ thêm tiền để V có điều kiện nuôi con được tốt hơn.

Đối với tài sản chung và nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Ngô Trọng V đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng ông V từ chối nhận và không đến Tòa án để làm việc, tham dự phiên tòa cũng như cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

*Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Ngô Trọng V tự nguyện và kết hôn đúng quy định của pháp luật; tình trạng hôn nhân giữa bà M và ông V đã trầm trọng không thể hàn gắn được đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Trúc M. Về con chung, hiện cháu Ngô Thị Trúc M1 đang sống cùng ông V và cháu cũng có nguyện vọng được sống với ông V; đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Ngô Thị Trúc M1 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, bà M không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Trúc M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Ngô Trọng V; giao cháu Ngô Thị Trúc M1 cho ông Ngô Trọng V trực tiếp nuôi dưỡng, bà M không cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết nợ chung, tài sản chung khi ly hôn nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là ông Ngô Trọng V cư trú tại khu phố 7, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án ông Ngô Trọng V đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên

tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng ông V từ chối nhận và không đến Tòa án để làm việc, tham dự phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Ngô Trọng V tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn vào ngày 04/01/2010 tại UBND xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận; như vậy, hôn nhân giữa bà M và ông V là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Theo lời trình bày của bà M thì sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc một thời gian, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do ông V không chịu làm ăn để lo cho cuộc sống gia đình và vợ con. Ông V thường bỏ nhà đi chơi rồi về nhà gây gỗ, đôi khi vợ chồng cự cãi thì ông V lại đập phá đồ đạc trong nhà. Bà đã nhiều lần cố gắng chịu đựng để lo cho gia đình và con cái nhưng ông V không chịu sửa đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Có lần giận nhau bà bỏ về nhà cha mẹ mình thì ông V đến tìm cớ gây sự và có lời lẽ xúc phạm cha mẹ bà. Bà và ông V đã ly thân, không còn sống chung với nhau đã hơn 02 năm nay và không còn quan tâm với nhau nữa. Hiện tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngô Trọng V.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/7/2021, bố đẻ của ông Ngô Trọng V là ông Ngô Thanh H trình bày: *"Sau khi kết hôn V và M về sống chung với gia đình tôi một thời gian, sau đó ra ở riêng và làm nhà trên đất của gia đình tôi. Thời gian đầu M và V sống rất hạnh phúc, đến khoảng năm 2019 thì M và V thường xuyên cãi vã nhau. Sau đó M bỏ về nhà mẹ đẻ ở S, H, Bình Thuận và không còn sống chung với V từ đó đến nay"*.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Ngô Trọng V, từ chối nhận văn bản tố tụng, không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào cũng như không đến Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; như vậy, ông V đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà M và ông V đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Trúc M.

[3] Về nuôi con:

Bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Ngô Trọng V có 01 con chung là Ngô Thị Trúc M1, sinh ngày 25/6/2010. Bà M yêu cầu Tòa án giao cháu M1 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu M1 hiện đang sống với ông V và cháu cũng có nguyện vọng được sống với ba nên Hội đồng xét xử giao cháu M1 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

4] Về cấp dưỡng nuôi con:

Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung:

Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Trúc M phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

*Vì những lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 235 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Trúc M

*- Về hôn nhân:*

Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Ngô Trọng V.

*- Về nuôi con chung:*

Giao cháu Ngô Thị Trúc M1, sinh ngày 25/6/2010 cho ông Ngô Trọng V trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Trúc M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ngô Thị Trúc M có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*- Về tài sản chung và nợ chung:*

Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

*2. Về án phí:*

Bà Nguyễn Thị Trúc M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân theo Biên lai số 0006849 ngày 16 tháng 6 năm 2021.

Án xử công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Tình**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HÀM TÂN**
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án huyện Hàm Tân,tỉnh Bình Thuận

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọ và bà V Thị Nữ.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa :

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 1990 *(có mặt).*

Địa chỉ: Thôn T, xã Sn, huyện H, tỉnh Bình Thuận

- *Bị đơn:* Ông Ngô Trọng V, sinh năm 1987 *(vắng mặt).*

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

- Ý kiến của bà Nữ: Quá trình giải quyết vụ án, ông V đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác nhưng ông V từ chối không nhận; ông V không cung cấp các tài liệu, chứng cứ cho Tòa án; không đến Tòa án theo triệu tập để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; như vậy, ông V đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tôi thấy tình trạng hôn nhân giữa bà M và ông V đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M.

- Ý kiến của bà Ngọ: Thống nhất với ý kiến của Nữ về quan hệ hôn nhân. Đề nghị giao cháu Ngô Thị Trúc M1 cho ông V trực tiếp nuôi đưỡng, Bà M không phải cấp dưỡng nuôi con con chung. Về tài sản chung, nợ chung đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Bà M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của ông Tình: Thống nhất với 02 ý kiến trên.

Sau khi thảo luận, HĐXX sơ thẩm 3/3 thành viên nhất trí quyết định:

**Áp dụng:**

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 235 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Trúc M

- *Về hôn nhân:*

Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Trúc M và ông Ngô Trọng V.

- *Về nuôi con chung:*

Giao cháu Ngô Thị Trúc M1, sinh ngày 25/6/2010 cho ông Ngô Trọng V trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Trúc M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ngô Thị Trúc M có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*2. Về án phí:*

Bà Nguyễn Thị Trúc M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân theo Biên lai số 0006849 ngày 16 tháng 6 năm 2021.

- Quyền kháng cáo.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**Thành viên Hội đồng xét xử** **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**